

Số: 72 /2026/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài
nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14; Luật số 23/2023/QH15; Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 286/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về Quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 9159/TTr-CAT-QLXNC ngày 28 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Cơ quan CTTMGV Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh; Báo và PTTH LS;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, NC_(LTHH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Hữu Học



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 07/10/2026 16:21:21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài
nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6 Nghị định số 286/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

2. Các nội dung khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh chưa được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; các đơn vị chức năng, cơ quan chuyên môn có liên quan.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh mời, bảo lãnh hoặc đón tiếp người nước ngoài, sử dụng người lao động nước ngoài; các cơ sở lưu trú có người nước ngoài tạm trú; người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, tránh chồng chéo, theo nguyên tắc: Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; các

sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy có trách nhiệm phối hợp; Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp, tổ chức thực hiện thống nhất tại địa phương theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Công an; việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ, hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp thì phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị phối hợp và nêu rõ lý do.

5. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra đối với người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động phải bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung trong cùng thời gian, tránh gây phiền hà cho cơ quan, doanh nghiệp và người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài.

2. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp trong tổ chức thực hiện pháp luật; tuyên truyền, phổ biến pháp luật và tập huấn nghiệp vụ về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp trong việc cấp giấy tờ cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp trong công tác kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh của người nước ngoài tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

6. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh người nước ngoài hoặc cơ quan, tổ chức sử dụng người lao động nước ngoài.

8. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài; xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài và vi phạm

của cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh, cơ sở lưu trú cùng các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

9. Phối hợp trong việc sử dụng các mẫu giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

10. Cung cấp, trao đổi, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu; xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý người nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

11. Thực hiện thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài định kỳ hằng quý hoặc theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc trên môi trường điện tử theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất và các hội nghị sơ kết, tổng kết.

3. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành do Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn chủ trì theo thẩm quyền và kế hoạch đã được thống nhất.

4. Thông qua quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Thông qua quá trình giải quyết các vụ việc, tình hình liên quan đến người nước ngoài.

6. Các hình thức khác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 6. Công an tỉnh

1. Là cơ quan đầu mối phối hợp thực hiện công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; thực hiện quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu xây dựng, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của

người nước ngoài tại Việt Nam cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết thủ tục và quản lý người nước ngoài tại địa phương.

4. Trao đổi, thông báo cho các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã các chủ trương, biện pháp thực hiện, văn bản pháp luật mới về quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài; phương thức, thủ đoạn vi phạm, những vi phạm thường gặp và sơ hở trong công tác quản lý để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn.

5. Thực hiện theo thẩm quyền việc tiếp nhận, giải quyết cấp, hủy bỏ thị thực, cấp thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú và định danh điện tử cho người nước ngoài theo quy định. Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh thông tin, giấy tờ pháp lý do cơ quan có thẩm quyền cấp phục vụ việc cấp giấy tờ nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; trao đổi kết quả giải quyết với cơ quan liên quan. Thông báo ngay cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh có thẩm quyền để thực hiện việc thông báo cho cơ quan có thẩm quyền cấp thị thực của Việt Nam ở nước ngoài và đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh khi phát hiện trường hợp phải từ chối cấp, thu hồi hoặc hủy bỏ thị thực theo quy định.

6. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Sở Ngoại vụ thông tin về tình hình, kết quả, điều tra xử lý đối với người nước ngoài vi phạm pháp luật hình sự, tai nạn, tử vong, mất tích theo quy định của pháp luật báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam mà người nước ngoài đó mang quốc tịch.

8. Chủ trì kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn; kịp thời ngăn chặn hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Phối hợp với cơ quan liên quan xử lý người nước ngoài nhập cảnh theo diện miễn thị thực hoặc bằng thị thực điện tử nhưng hoạt động vi phạm pháp luật. Trường hợp người nước ngoài vi phạm thuộc diện được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ, chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ tham mưu xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan liên quan nắm tình hình doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp sử dụng người lao động nước ngoài. Phối hợp quản lý trường hợp người nước ngoài bị tạm hoãn xuất cảnh nhưng không có cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh và làm thủ tục cấp giấy tờ có giá trị cư trú theo quy định.

10. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, triển khai hoặc phối hợp thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền việc chấp hành pháp luật về quản lý lao động nước ngoài, nhập cảnh,

xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở lưu trú và cá nhân mời, bảo lãnh người nước ngoài.

11. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; trao đổi dữ liệu khai báo tạm trú tại khu vực biên giới với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo quy định; định kỳ hằng quý hoặc theo đề nghị tổng hợp, trao đổi số liệu, đánh giá việc chấp hành pháp luật của người nước ngoài.

12. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác phối hợp; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế và kịp thời đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Điều 7. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Chủ trì thực hiện kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan quản lý người nước ngoài trong khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

2. Trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh tình hình, dữ liệu người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh và người nước ngoài được cấp thị thực tại cửa khẩu; tình hình, số liệu vụ việc vi phạm pháp luật, trường hợp có dấu hiệu xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh, chứng nhận tạm trú theo quy định.

3. Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tập huấn cho kiểm soát viên tại các đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ Quốc phòng khi có văn bản pháp luật, hướng dẫn mới; trao đổi dữ liệu khai báo tạm trú do đơn vị tiếp nhận trực tiếp tại khu vực biên giới theo quy định.

4. Phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan liên quan phát hiện, ngăn chặn, xử lý người nước ngoài vi phạm; thực hiện bàn giao, tiếp nhận, trục xuất theo thẩm quyền; bố trí lực lượng, phương tiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và bảo đảm an ninh, trật tự cho hoạt động của người nước ngoài trong khu vực biên giới, cửa khẩu.

Điều 8. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

3. Thực hiện cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; tiếp nhận thông báo của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về các trường hợp không phải làm thủ tục cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; quản lý dữ liệu, hồ sơ của người lao

động nước ngoài khi thực hiện các thủ tục theo thẩm quyền, bảo đảm việc phối hợp tra cứu, khai thác, xác minh thông tin khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

4. Phối hợp trao đổi thông tin, tài liệu với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan về tình hình cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động, giấy xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; các trường hợp người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn không phải làm thủ tục cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; tình hình, kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (nếu có).

5. Phối hợp với Công an tỉnh xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở Nội vụ cấp liên quan đến người nước ngoài.

Điều 9. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

1. Trao đổi, thông tin về dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài tại địa bàn được giao quản lý đến Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã để phối hợp, quản lý.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thẩm định cá nhân, tổ chức nước ngoài, yếu tố nước ngoài đăng ký hoạt động đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; trao đổi thông tin về cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc địa bàn quản lý.

3. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi vi phạm của người nước ngoài trong khu vực cửa khẩu và Khu kinh tế cửa khẩu như cư trú bất hợp pháp, đi lại quá phạm vi quy định, hoạt động thương mại trái phép hoặc lợi dụng khu vực cửa khẩu để buôn lậu, gian lận thương mại. Đôn đốc, giám sát doanh nghiệp, cơ sở lưu trú trong phạm vi quản lý thực hiện nghiêm quy định về khai báo tạm trú của người nước ngoài.

4. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ xử lý các vụ việc phức tạp liên quan đến người nước ngoài, các trường hợp phát sinh như tai nạn lao động, tử vong, mất tích của người nước ngoài tại doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

5. Phối hợp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về các tổ chức, cá nhân được cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, chi nhánh có liên quan đến yếu tố nước ngoài trong phạm vi địa bàn để quản lý.

6. Phối hợp xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Ban Quản lý cấp liên quan đến người nước ngoài.

Điều 10. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài.

Điều 11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác đón tiếp và làm việc đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành, thẻ hướng dẫn viên du lịch; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu số về doanh nghiệp lữ hành, cơ sở lưu trú và đội ngũ hướng dẫn viên phục vụ quản lý tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn.

3. Phối hợp với Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh và đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch thống nhất về việc khai thác, quản lý khách du lịch nước ngoài, sử dụng lao động nước ngoài trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền về Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp cung cấp, trao đổi cho Công an tỉnh và cơ quan liên quan thông tin về người nước ngoài đăng ký hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp.

Điều 12. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại các cơ sở giáo dục đào tạo, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định điều kiện pháp lý, tiêu chuẩn chuyên môn, văn bằng, chứng chỉ của người nước ngoài tham gia giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài, các cơ sở thực hiện chương trình liên kết giáo dục quốc tế, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm tin học trên địa bàn quản lý. Tiếp nhận hồ sơ, quyết định việc thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm tin học có yếu tố nước ngoài hoặc sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định. Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về người nước ngoài

tham gia giảng dạy, học tập, nghiên cứu; bảo đảm phối hợp tra cứu, khai thác, xác minh thông tin khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

3. Chỉ đạo các trường học, trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý có nhu cầu mời giáo viên, sinh viên, học sinh, chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy, học tập trên địa bàn tỉnh phối hợp với Công an tỉnh để được hướng dẫn quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; bảo đảm người nước ngoài sử dụng giấy tờ đúng mục đích, đúng quy định và thực hiện khai báo tạm trú.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng lao động là người nước ngoài tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý. Phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

5. Chủ trì, phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan liên quan về việc cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục hoặc thay đổi pháp lý của các trung tâm quy định tại khoản 2 Điều này; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp.

Điều 13. Sở Tài chính

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư và doanh nghiệp theo quy định. Phối hợp, trao đổi với cơ quan, đơn vị liên quan thông tin về người nước ngoài đến liên hệ, tìm hiểu cơ hội hợp tác, tham gia hội thảo xúc tiến đầu tư; thông tin liên quan đến cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài trong trường hợp pháp luật quy định hoặc theo yêu cầu quản lý.

2. Phối hợp trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh và cơ quan chức năng thông tin về việc cấp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, giải thể doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; dự án đầu tư có vốn nước ngoài; hoạt động viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam. Phối hợp xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp.

3. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Quy chế theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Điều 14. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực hộ tịch, kết hôn, khai sinh, khai tử, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tham mưu, đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền (nếu có). Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về đăng ký hộ tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Sở Công Thương

1. Thực hiện theo thẩm quyền việc quản lý hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại địa phương. Phối hợp với cơ quan, đơn vị thực hiện thanh tra, kiểm tra khi cần thiết theo kế hoạch thống nhất hoặc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật Việt Nam của doanh nghiệp và cá nhân người nước ngoài khi tham gia thị trường; tuyên truyền quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; phối hợp kiểm tra việc quản lý, sử dụng lao động nước ngoài trong lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu và dịch vụ thương mại.

3. Phối hợp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan về tổ chức, cá nhân được cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại địa phương; phối hợp với Công an tỉnh xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp khi có yêu cầu.

Điều 16. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì hoặc phối hợp quản lý theo thẩm quyền đối với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sự tham gia của tổ chức, cá nhân nước ngoài. Định kỳ trao đổi với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan về tình hình thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sự tham gia của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

2. Chủ trì, phối hợp thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài hoặc do người nước ngoài trực tiếp quản lý, điều hành; giám sát hoạt động chuyển giao công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành khoa học và công nghệ; kịp thời trao đổi với Công an tỉnh khi phát hiện dấu hiệu lợi dụng hoạt động đầu tư để đưa công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường hoặc gây thiệt hại cho Nhà nước và Nhân dân.

3. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế về Khoa học và Công nghệ; các hội nghị, hội thảo khoa học có sự tham gia của diễn giả, đại biểu là người nước ngoài tổ chức trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp liên quan đến người nước ngoài.

Điều 17. Sở Y tế

1. Chỉ đạo, quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh có liên doanh, liên kết với cá nhân, tổ chức nước ngoài; cung cấp cho Công an tỉnh thông tin, danh sách cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có yếu tố nước ngoài; hướng dẫn khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài tại cơ sở đủ điều kiện theo quy định.

2. Chỉ đạo bệnh viện, trung tâm y tế và đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý có nhu cầu mời người nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh phối hợp với Công an tỉnh để được hướng dẫn quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú; bảo đảm người nước ngoài sử dụng giấy tờ đúng mục đích, đúng quy định.

3. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và cơ quan liên quan xử lý vụ việc người nước ngoài bị tai nạn, ốm đau hoặc tử vong; chỉ đạo cơ sở Y tế cấp cứu, xử trí và cung cấp dịch vụ y tế. Khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong, thông báo ngay cho Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp xử lý theo quy định.

4. Phối hợp quản lý người nước ngoài thuộc diện cần được bảo trợ, gồm người chưa thành niên, phụ nữ cần trợ giúp xã hội, người khuyết tật và đối tượng khác theo quy định.

5. Phối hợp cung cấp, trao đổi cho Công an tỉnh và cơ quan liên quan thông tin về cấp mới, gia hạn, thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho người nước ngoài; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp; kịp thời trao đổi khi phát sinh vụ việc phức tạp hoặc biến động bất thường.

6. Khi tham mưu hoặc quyết định theo thẩm quyền việc chưa cho nhập cảnh, giải tỏa chưa cho nhập cảnh hoặc buộc xuất cảnh vì lý do y tế theo quy định của pháp luật, thông báo bằng văn bản ngay sau khi ban hành quyết định cho Công an tỉnh và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh để phối hợp thực hiện.

Điều 18. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu tổ chức mời, đón tiếp cá nhân, đoàn khách nước ngoài vào thăm, làm việc với lãnh đạo tỉnh; thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt việc mời, đón tiếp khách nước ngoài của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, thường trực Đảng ủy, thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; tiếp nhận, xử lý hồ sơ đề nghị đến thăm, làm việc tại Lạng Sơn của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài chưa có cơ quan, đơn vị trong tỉnh mời, đón tiếp.

2. Chủ trì, là đầu mối phối hợp với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao xử lý công tác lãnh sự đối với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; phối hợp xử lý trường hợp người nước ngoài thuộc diện được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ vi phạm pháp luật. Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được thông tin người nước ngoài bị tai nạn, tử vong, phối hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và trao đổi với cơ quan chức năng của Bộ Ngoại giao để thông báo cho cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

3. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền pháp luật Việt Nam về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp.

4. Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thực hiện việc mời, đón tiếp, quản lý người nước ngoài tại địa phương theo quy định pháp luật.

5. Phối hợp cung cấp, trao đổi cho Công an tỉnh và cơ quan liên quan thông tin về người nước ngoài do các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức đề nghị cho phép đến hoạt động tại tỉnh, các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc, hội thảo nghiên cứu khoa học, xúc tiến đầu tư... của sở, ban, ngành, đoàn thể địa phương, các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phối hợp thẩm định điều kiện nhập cảnh và quản lý, hướng dẫn các thủ tục, quy định liên quan xuất nhập cảnh cho người nước ngoài bảo đảm được thực hiện đúng quy định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt.

Điều 19. Thanh tra tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan thanh tra có liên quan thực hiện thanh tra việc chấp hành pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh thống nhất kế hoạch thanh tra, kiểm tra, bảo đảm không chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung và thời gian; khi phát hiện dấu hiệu vi phạm liên quan đến người nước ngoài, chuyển thông tin, tài liệu đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

3. Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 20. Sở Xây dựng

1. Chủ trì quản lý hoạt động của tổ chức, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng, giao thông, vận tải tại tỉnh; phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thẩm tra, xác minh tổ chức, cá nhân nước ngoài đăng ký hoạt động vận tải, tổ chức tư vấn, chuyên gia, nhà thầu nước ngoài và vấn đề liên quan đề tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Phối hợp cung cấp cho Công an tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan thông tin người nước ngoài đăng ký hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, giao

thông vận tải; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp và kịp thời trao đổi vấn đề phát sinh.

Điều 21. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, giám sát đoàn nghiên cứu, học giả, chuyên gia nước ngoài đến hỗ trợ kỹ thuật, tham gia hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan trao đổi thông tin, thẩm tra, xác minh người nước ngoài đăng ký hành nghề, đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp.

3. Khi tham mưu hoặc quyết định theo thẩm quyền việc chưa cho nhập cảnh, giải tỏa chưa cho nhập cảnh hoặc buộc xuất cảnh vì lý do kiểm dịch động vật, thực vật theo quy định, thông báo bằng văn bản ngay sau khi ban hành quyết định cho Công an tỉnh và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh để phối hợp thực hiện.

Điều 22. Sở Dân tộc và Tôn giáo

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, công tác dân tộc; phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương liên quan quản lý người nước ngoài đến địa bàn giảng đạo, truyền đạo, sinh hoạt tôn giáo; quản lý hoạt động nghiên cứu, hội thảo, tài trợ, hợp tác quốc tế có yếu tố nước ngoài về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng thực hiện đúng quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và quy định liên quan đến người nước ngoài.

3. Phối hợp nắm tình hình, trao đổi với Công an tỉnh khi phát hiện tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú, hoạt động tôn giáo tại địa bàn, nhất là hoạt động có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vụ việc phức tạp; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do Sở cấp.

Điều 23. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương; kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu và phối hợp điều tra, xác minh, làm rõ vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

2. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, kiểm tra việc khai báo tạm trú của người nước ngoài tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở lưu trú; rà soát số người nước ngoài làm việc, tạm trú trên địa bàn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn nghiệp vụ về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú,

hoạt động của người nước ngoài và quản lý người lao động nước ngoài; phối hợp giải quyết vấn đề phát sinh tại địa phương.

4. Khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong, mất tích, thông báo ngay cho Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh để phối hợp xử lý.

5. Phối hợp, trao đổi với Công an tỉnh, Sở Nội vụ thông tin liên quan đến người nước ngoài tại doanh nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, cụm công nghiệp trên địa bàn và người nước ngoài kết hôn với công dân địa phương. Phối hợp quản lý trường hợp người nước ngoài bị tạm hoãn xuất cảnh nhưng không có cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh và làm thủ tục cấp giấy tờ có giá trị cư trú theo quy định.

Điều 24. Các sở, ban, ngành liên quan khác

1. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài và quản lý người lao động nước ngoài; phối hợp giải quyết vấn đề phát sinh thuộc phạm vi quản lý.

2. Phối hợp cung cấp cho Công an tỉnh và cơ quan liên quan danh sách người nước ngoài được cấp giấy phép hành nghề, giấy tờ khác có liên quan; xác minh hồ sơ, giấy tờ pháp lý do cơ quan, đơn vị cấp phục vụ công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú.

3. Thông báo ngay với Sở Ngoại vụ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong, mất tích để trao đổi với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao thông báo cho cơ quan đại diện nước mà người đó là công dân.

4. Khi có nhu cầu mời người nước ngoài vào làm việc, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh; phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan chức năng quản lý hoạt động, xử lý người nước ngoài nhập cảnh theo diện miễn thị thực hoặc bằng thị thực điện tử nhưng hoạt động vi phạm pháp luật.

Điều 25. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan

1. Cơ sở lưu trú, doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế có trách nhiệm thực hiện khai báo tạm trú cho người nước ngoài, cung cấp thông tin, thống kê, báo cáo cho Công an tỉnh và cơ quan chức năng về người nước ngoài tạm trú tại cơ sở, người nước ngoài được bảo lãnh đến địa bàn theo quy định.

2. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, nhà thầu trên địa bàn tỉnh mời, bảo lãnh, đón tiếp người nước ngoài có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên mời, bảo lãnh; phối hợp cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh; phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tuyên truyền pháp luật, quản lý người nước ngoài, phòng ngừa vi phạm và giải quyết vụ việc liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ hằng quý (trước ngày 10 của tháng đầu quý sau) hoặc đột xuất theo yêu cầu, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, thống kê số liệu người nước ngoài làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc và trao đổi tình hình, số liệu gửi Công an tỉnh (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Công an tỉnh là cơ quan đầu mối theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế; tổng hợp tình hình, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.